

Sư Hạnh - hạt giống cách mạng trên quê hương Kim Bảng, Hải Phòng

ISSN: 2734-9195 13:25 24/09/2025

Trong hình hài một vị tu sĩ giữ trọn giới luật, Sư đồng thời là một chiến sĩ cách mạng kiên trung, dẫn thân vào nơi hiểm nguy để bảo vệ đồng bào và gìn giữ cơ sở.

Tác giả: **GS.TS. Đặng Vũ Cảnh Khanh (1)**

Tham luận tại Hội thảo khoa học "Đạo Phật Với Cách Mạng Việt Nam" tổ chức ngày 25/08/2025, tại chùa Quán Sứ, Hà Nội

I. Mở đầu

Trong dòng chảy lịch sử cách mạng Việt Nam, có biết bao người con ưu tú đã hiến dâng cả cuộc đời mình cho độc lập, tự do của Tổ quốc. Họ là những chiến sĩ, cán bộ, trí thức, nông dân, và có cả những nhà sư khoác áo nâu sồng nhưng trái tim đỏ nhiệt huyết. Họ chiến đấu không chỉ bằng súng đạn, mà còn bằng trí tuệ, lòng kiên định và niềm tin vào chính nghĩa. Trong tiến trình ấy, đạo Phật - với hơn hai nghìn năm gắn bó cùng vận mệnh dân tộc - đã nhiều lần thể hiện rõ tinh thần “hộ quốc an dân”, “đồng hành cùng dân tộc” qua những đóng góp âm thầm nhưng to lớn của chư Tăng Ni và phật tử.

Trong hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ, không ít ngôi chùa trở thành căn cứ cách mạng, nơi in ấn tài liệu, nuôi giấu cán bộ, là trạm liên lạc, trạm y tế dã chiến, hoặc đơn giản là mái che chở an toàn cho những con người kiên trung với lý tưởng giải phóng dân tộc. Những ngôi chùa ấy không chỉ giữ vai trò tâm linh mà còn là pháo đài tinh thần, nơi hội tụ sức mạnh của lòng từ bi và ý chí đấu tranh.



Hình ảnh Bàn thờ Thầy Sư Hạnh tại Khu Nhà Tổ của Chùa Làng Kim Bảng được lập, nơi mọi người dân có thể tới thắp hương tri ân, chiêm bái và bày tỏ lòng biết ơn với các bậc tiền nhân có công nói chung và Thầy Sư Hạnh nói riêng
(ảnh: Internet)

Trong số đó, Thầy Sư Hạnh - trụ trì Chùa Làng Kim Bảng, xã Phú Điền, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương xưa và nay là Chùa Làng Kim Bảng, xã An Phú, TP. Hải Phòng - là một nhân vật đặc biệt. Tên tuổi của Thầy gắn liền với mái chùa quê, nhưng cũng khắc sâu trong ký ức của nhiều thế hệ như một cán bộ cách mạng kiên trung, một người đã lặng lẽ gieo hạt giống tự do và nhân ái trong những ngày tháng đen tối nhất của dân tộc. Thầy không để lại nhiều di cảo hay hình ảnh. Hầu hết những gì chúng ta biết đến hôm nay đều đến từ lời kể của các nhân chứng, từ ký ức cộng đồng và những trang sử còn sót lại. Nhưng chính từ những mảnh ghép ấy, hình ảnh một nhà sư vừa khiêm nhường vừa kiên cường, vừa là người tu hành vừa là người chiến sĩ, đã hiện lên đầy xúc động.

Trong khuôn khổ Hội thảo **“Đạo Phật với cách mạng Việt Nam”**, tham luận này xin giới thiệu và phân tích tấm gương của Sư Hạnh - một nhà sư đồng thời là cán bộ cách mạng kiên trung, người đã lặng lẽ gieo hạt giống cách mạng, cứu mang đồng bào, xây dựng cơ sở kháng chiến, và cuối cùng hy sinh anh dũng để bảo vệ đồng đội và dân làng.

Nhân vật Sư Hạnh không chỉ là minh chứng sinh động cho mối quan hệ máu thịt giữa đạo Phật và cách mạng Việt Nam mà còn là tấm gương sáng cho các thế hệ hôm nay và mai sau về lòng trung thành, tinh thần hy sinh, sự kết hợp hài hòa giữa đức từ bi của đạo Phật và khí phách của người chiến sĩ.

II. Bối cảnh lịch sử và đạo Phật Việt Nam giai đoạn 1945-1954

1. Kháng chiến toàn quốc và vai trò của nhân dân

Sau thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám năm 1945, nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ra đời. Tuy nhiên, thực dân Pháp nhanh chóng quay lại xâm lược, dẫn đến cuộc kháng chiến toàn quốc bùng nổ vào cuối năm 1946. Trong hoàn cảnh đó, kháng chiến không chỉ là nhiệm vụ của quân đội mà là sự nghiệp của toàn dân, toàn diện và lâu dài.

Khẩu hiệu “Toàn dân kháng chiến - Toàn diện kháng chiến” không chỉ dừng ở lời hô hào, mà đã trở thành thực tế sống động khi từng làng, từng ngõ, từng mái nhà và từng ngôi chùa đều trở thành một phần của mạng lưới kháng chiến. Tất cả các tầng lớp nhân dân, không phân biệt tôn giáo, dân tộc, nghề nghiệp đều tìm cách đóng góp vào sự nghiệp chung.

2. Chùa nước Việt - điểm tựa tinh thần và căn cứ cách mạng

Từ lịch sử thời Lý - Trần, Phật giáo đã khẳng định vị trí là “quốc giáo”, đồng hành với triều đình trong việc bảo vệ và xây dựng đất nước. Tinh thần “tùy duyên bất biến” của Phật giáo cho phép chư Tăng vừa giữ giới luật tu hành, vừa linh hoạt tham gia các hoạt động ích quốc lợi dân khi đất nước lâm nguy.

Trong đời sống văn hóa Việt Nam, chùa làng không chỉ là nơi thờ Phật, tụng kinh, mà còn là trung tâm sinh hoạt cộng đồng. Với kiến trúc rộng rãi, nhiều gian, vườn cây, ao hồ, chùa tạo điều kiện thuận lợi cho việc tổ chức sinh hoạt tập thể, cất giấu lương thực, vũ khí, và che chở cán bộ.

Trong lịch sử Việt Nam, Phật giáo không chỉ là tôn giáo lớn mà còn là nguồn sức mạnh tinh thần, nơi ẩn chứa những giá trị yêu nước và nhân đạo sâu sắc. Trong kháng chiến chống Pháp, nhiều ngôi chùa trở thành “căn cứ” bí mật: nuôi giấu cán bộ, cất giấu vũ khí, tổ chức họp bàn, truyền tin.

Trong kháng chiến chống Pháp, nhiều nhà sư đã trở thành những cán bộ hoạt động bí mật, ngụy trang dưới hình thức tu hành để thuận tiện di chuyển, giao tiếp và che mắt địch. Các hoạt động cách mạng tại chùa thường bao gồm: in ấn tài liệu, tổ chức họp bí mật, đào hầm trú ẩn, nuôi giấu cán bộ và thương bệnh binh.

Các vị sư trụ trì, nhờ vị trí xã hội đặc thù và sự tín nhiệm của nhân dân, đã đóng vai trò “lá chắn” che chở cán bộ Việt Minh. Họ là những “người giữ nước trong áo nâu” - vừa bảo vệ ngôi chùa, vừa bảo vệ quê hương, sẵn sàng hy sinh bản thân để giữ vững ngọn lửa cách mạng.

Sư Hạnh chính là một đại diện tiêu biểu cho lớp tu sĩ - cán bộ cách mạng trong giai đoạn 1945-1954, khi đạo Phật không chỉ đóng vai trò an ủi tinh thần mà còn trực tiếp tham gia chiến đấu, góp phần vào thắng lợi chung.

3. Làng Kim Bảng và vùng Nam Sách trong kháng chiến



Làng Kim Bảng ngày nay (ảnh: Internet)

Kim Bảng là một ngôi làng cổ thuộc xã Phú Điền, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương xưa nằm trong vùng đồng bằng châu thổ sông Hồng. Trải qua nhiều thế kỷ, nơi đây không chỉ nổi tiếng với truyền thống hiếu học, cần cù lao động, mà còn với tinh thần quật cường trong các cuộc kháng chiến chống ngoại xâm.

Trong thời kỳ kháng chiến chống Pháp (1945-1954), Nam Sách là địa bàn chiến lược, vừa gần các tuyến giao thông huyết mạch, vừa là cửa ngõ kết nối Hải

Dương -Quảng Ninh - Hải Phòng. Nơi đây từng nằm trong vùng tạm chiếm, kẻ thù ráo riết kiểm soát, nhưng phong trào cách mạng vẫn sôi nổi, nhờ sự lãnh đạo của các chi bộ Đảng cơ sở và tinh thần đoàn kết của nhân dân.

III. Tiểu sử và con đường đến với cách mạng của Sư Hạnh

Theo lời kể của ông Lưu Quang Cảnh, người khu Tiến Đạt, phường Ái Quốc - Thầy Sư Hạnh sinh khoảng năm 1899, quê tại huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương. Họ và tên đệm của Thầy đến nay vẫn chưa được xác định đầy đủ, nhưng trong ký ức của những người từng sống và chiến đấu bên cạnh, Thầy là một con người đặc biệt: lặng lẽ, khiêm nhường nhưng vô cùng quả cảm. Vào những năm tháng khói lửa của toàn quốc kháng chiến chống thực dân Pháp, Thầy được cấp trên của Tỉnh Hồng Quảng phân công về trụ trì Chùa Kim Bảng, xã Phú Điền, huyện Nam Sách, với một nhiệm vụ đặc biệt và đầy hiểm nguy: hoạt động bí mật dưới hình thức nhà sư. Đây là một quyết định chiến lược, vừa để bảo vệ an toàn cho Thầy, vừa khéo léo tận dụng vị trí và uy tín của chùa - nơi cửa Phật vốn thanh tịnh, được nhân dân kính trọng - làm bình phong che chở cho hoạt động cách mạng.

Người dân làng Kim Bảng vẫn nhớ Thầy như một người trầm tĩnh, ít lời nhưng ánh mắt lúc nào cũng sáng và vững chãi. Thầy cẩn trọng trong từng hành động, khéo léo trong cách ứng xử với dân và với cả những ánh mắt dò xét của kẻ thù, nhưng khi cần lại rất quyết đoán và dứt khoát. Nhiều nhiệm vụ khó khăn, hiểm nguy mà không ai dám nhận, Thầy vẫn sẵn sàng đảm trách: cất giấu vũ khí trong chùa, tổ chức những cuộc họp bí mật ngay giữa vùng tạm chiếm, in ấn tài liệu và giấy mời họp để phân phát cho các đảng viên nòng cốt. Trong tay Thầy, một chiếc bàn in đất sét thô sơ cũng trở thành “vũ khí” lợi hại để chuyển tải mệnh lệnh, truyền đơn và thông tin của cách mạng tới đúng người, đúng nơi, đúng thời điểm.

Để tự vệ và bảo vệ cơ sở, Thầy được cấp trên trang bị cho một khẩu súng ngắn - một thứ vũ khí hiếm thấy trong tay một nhà sư. Nhưng đó cũng là minh chứng cho sự nguy hiểm luôn rình rập xung quanh. Một lần bất cẩn, súng cướp cò khiến Thầy bị thương ở đùi; vết thương ấy không chỉ để lại một dấu đi tập tễnh, mà còn in hằn như một dấu ấn của thời máu lửa, nhắc nhở mọi người rằng con đường Thầy đi không chỉ trải đầy hương khói của thiền, mà còn vương mùi khét của thuốc súng và nguy hiểm của chiến tranh. Dấu đi ấy, trong mắt người dân, là biểu tượng thâm lặng của lòng quả cảm - một minh chứng sống cho sự dẫn thân, cho lựa chọn kiên định của Thầy: đặt Tổ quốc và nhân dân lên trên cả

an nguy của bản thân.

IV. Hoạt động cách mạng tại chùa Kim Bảng

1. Cưu mang, nuôi dưỡng đồng bào

Cuối năm 1946, khi chiến sự lan rộng, nhiều gia đình buộc phải rời bỏ nhà cửa đi lánh nạn. Trong số đó có bà **Đinh Thị Khuông** và con trai là Lưu Quang Cảnh mới 9 tuổi, từ quê chạy đến Chùa Kim Bảng để tránh bom đạn. Sư Hạnh đã rộng lòng cưu mang, nuôi dưỡng hai mẹ con cho tới khi Thầy hi sinh, và cho đến sau hòa bình lập lại năm 1955 họ mới trở về quê cũ.

Trong hoàn cảnh thiếu thốn, mọi người phải tự túc lương thực bằng việc làm ruộng, mò cua, bắt ốc. Hai mẹ con vừa lo sinh kế, vừa làm công quả và tham gia vào các công việc phục vụ chùa, đồng thời hỗ trợ Sư Hạnh trong các nhiệm vụ cách mạng. Sự cưu mang này không chỉ thể hiện tinh thần từ bi của một nhà sư mà còn cho thấy ý thức gắn bó với nhân dân - một giá trị cốt lõi của đạo Phật.

2. Xây dựng cơ sở bí mật

Nhận thức rõ tầm quan trọng của yếu tố an toàn trong hoạt động bí mật, Sư Hạnh đã cùng ông Cảnh đào một hầm bí mật ngay dưới gầm giường gian phía Đông chùa. Hầm có đường thoát ra vườn, được ngụy trang kỹ lưỡng và thường xuyên sử dụng để che giấu cán bộ hoặc chính bản thân Sư khi địch truy lùng. Ngoài ra, ao bèo Tây trong khuôn viên chùa cũng là điểm ẩn náu hiệu quả, lợi dụng thảm thực vật để che mắt kẻ thù.

Về sau, bà con làng Kim Bảng đều xác nhận sự tồn tại của đường hầm này. Sau hòa bình lập lại, miệng hầm được lấp để tránh nguy hiểm, song khả năng dấu tích vẫn còn nếu khai quật.

3. In ấn tài liệu và liên lạc

Trong bối cảnh chưa có máy in, Sư Hạnh đã sáng chế một bàn in bằng đất sét để in tài liệu và giấy mời. Ông Cảnh, lúc ấy còn nhỏ, được Sư trực tiếp hướng dẫn thao tác in. Sư thường giao cho ông Cảnh mang giấy mời đến các cụ cao niên, đồng thời là đảng viên đầu tiên của Chi bộ Phú Điền, như cụ Hải, cụ Biên, cụ Tư, cụ Thái, cụ Ba, cụ Hữu, cụ Quảng, cụ Nhiên, cụ Bút... để họp bàn công việc cách mạng.

4. Bảo vệ cán bộ và cảnh giới

Khi trong chùa có cuộc họp cán bộ, Sư Hạnh bố trí ông Cảnh trèo lên cây mít cao trong vườn để quan sát động tĩnh. Nếu thấy địch tuần tra, ông Cảnh sẽ làm ám hiệu báo cho mọi người chui vào hầm hoặc lặn xuống ao bèo. Khi địch rút, ông dùng tiếng “gọi gà” để báo yên.



Chùa Kim Bảg ngày nay (ảnh: Internet)

Công tác cảnh giới này nhiều lần giúp cán bộ tránh khỏi sự truy bắt, bảo vệ an toàn cho cơ sở. Đây là minh chứng cho sự phối hợp nhịp nhàng giữa tinh thần cảnh giác cách mạng và phương tiện dân gian khéo léo.

V. Sự hy sinh và tấm gương bất khuất

1. Diễn biến cuối cùng

Đêm 13/07/1949 (âm lịch), nhận tin quân Pháp chuẩn bị càn vào thôn Kim Bảg, Sư Hạnh xuống hầm ẩn náu. Rạng sáng hôm sau, lo sợ liên lụy dân làng, Sư quyết định rời hầm, sang lánh tại Chùa Cổ Pháp (xã Cộng Hòa). Tại đây, Sư bị địch phát hiện, bắt đưa về giam tại Chùa Si.

Bị tra tấn dã man nhưng Sư kiên quyết không khai báo, giữ trọn bí mật về cơ sở và đồng đội. Cùng ngày 14/07/1949 (Âm lịch), Sư Hạnh bị sát hại. Theo các nhân chứng kể lại, Sư bị thực dân bêu đầu treo ở chợ nhằm uy hiếp tinh thần cách mạng của quân và dân ta.

2. Hậu sự và bi kịch nối tiếp

Ngày 15/07/1949 (Âm lịch), lễ truy điệu Sư Hạnh được cấp trên tổ chức tại nhà cụ Thảo ở thôn Kim Bảng, với sự tham dự của nhiều đảng viên. Nhưng chỉ rạng sáng hôm sau (16/07/Âm lịch), do bị chỉ điểm, quân Pháp càn quét, phát hiện hai hầm bí mật và bắt 18 người, trong đó có 13 đảng viên. Chúng tra tấn vô cùng dã man và giết cụ Hải (Lê Văn Nhân - Chủ tịch Ủy ban Hành chính Kháng chiến xã Phú Điền ngay trong ngày), 17 người còn lại bị đưa đi tra tấn tại quãng Ba Kèo sông Kinh Thầy, xử bắn và hất xác tại sông Ba Kèo hôm sau, những ngày sau, nhân dân làng Kim Bảng phải đi tìm mới đưa được xác về an táng tại địa phương.

Sự kiện này trở thành **ngày giỗ trận làng Kim Bảng** - một kỷ ức đau thương nhưng đầy tự hào về sự kiên trung của người dân làng.

VI. Công lao và đóng góp

1. Đóng góp trước khi hy sinh

Trước khi ngã xuống, Thầy Sư Hạnh đã lặng lẽ dâng hiến cả cuộc đời cho kháng chiến. Mái chùa Kim Bảng - nơi vốn chỉ quen với tiếng chuông ngân và mùi hương trầm - dưới bàn tay và tấm lòng của Thầy đã trở thành một pháo đài kiên cố hỗ trợ bảo vệ dân làng. Ở đó, những gian chùa thanh tịnh bỗng hóa thành nơi in ấn tài liệu bí mật bằng chiếc bàn in đất sét do chính Thầy chế tác; những buổi họp của cán bộ được che chở bởi bóng cây mít và ánh mắt cảnh giác của người canh gác; những hầm bí mật đào ngay dưới nền nhà Đông, nguy trang tinh vi, nối thẳng ra vườn, luôn sẵn sàng nuốt trọn bước chân người chiến sĩ khi địch càn quét. Ao bèo Tây trong chùa không chỉ là một mảnh vườn quê, mà là chiếc khiên thiên nhiên che chở cho bao mạng sống. Trong từng việc, Thầy toát lên sự cẩn trọng, khéo léo và kiên quyết - ba phẩm chất mà người hoạt động bí mật nào cũng cần có. Nhưng trên hết, Thầy là chỗ dựa cho con người. Năm 1946, khi bom đạn khiến bao mái nhà tan nát, Thầy đã mở rộng cửa chùa cứu mang mẹ con bà Đinh Thị Khuông và cậu bé Lưu Quang Cảnh, nuôi họ cho tới khi thầy mất đi, vừa cùng họ làm lụng mò cua bắt ốc để sống, vừa đưa họ vào công việc phục vụ cách mạng. Trong suốt những năm tháng ấy, Thầy đã bảo vệ an toàn cho biết bao cán bộ cấp xã (toàn bộ cán bộ xã Ái Quốc những năm kháng chiến), huyện, tỉnh khi đi vào vùng tạm chiếm, giữ cho sợi dây liên lạc giữa Đảng và nhân dân không bao giờ bị đứt.

2. Đóng góp và ảnh hưởng để lại sau khi hy sinh

Ngày 14 tháng 7 năm 1949 (Âm lịch), Thầy bị bắt khi đang tìm cách tránh liên lụy cho dân làng. Bị tra tấn dã man, Thầy vẫn một mực giữ bí mật về cơ sở, giữ cho đồng chí và đồng bào được an toàn. Chiều hôm ấy, Thầy đã đi vào cỏi vĩnh hằng, nhưng ánh sáng từ sự hy sinh ấy đã thắp bùng lên ngọn lửa kiên trung trong lòng làng Kim Bảng. Ngày hôm sau, lễ truy điệu bí mật được tổ chức, đồng chí Bí thư Huyện ủy Nguyễn Hữu Quang xác nhận Thầy là Tỉnh Ủy viên Tỉnh Hồng Quảng (theo lời kể của Cụ Nguyễn Quang Trung, người làng Kim Bảng, Đảng viên lão thành) một danh vị đi cùng máu và nước mắt. Chỉ một ngày sau, cuộc càn quét đẫm máu đã cướp đi sinh mạng của nhiều cán bộ và người dân, để lại vết thương không bao giờ lành trong ký ức cộng đồng. Nhưng chính từ máu xương đó, truyền thống làng Kim Bảng càng thêm vững vàng. Câu chuyện về Thầy Sư Hạnh - một nhà sư khoác áo nâu nhưng trái tim đỏ lửa - được truyền từ thế hệ này sang thế hệ khác, trở thành bài học về lòng quả cảm, về đức hy sinh, về tình gắn bó keo sơn giữa nhà sư và nhân dân. Sự hy sinh ấy không chỉ giữ vững phong trào kháng chiến lúc bấy giờ, mà còn gieo vào lòng con cháu hôm nay niềm tự hào và ý thức gìn giữ quá khứ, để những hoạt động tri ân và lập bàn thờ tưởng niệm năm 2025 trở thành một minh chứng sống động cho sức lan tỏa của tấm gương Thầy.

3. Những vấn đề cần tiếp tục quan tâm nghiên cứu

Dẫu đã có nhiều lời kể và tư liệu quý giá, câu chuyện về Thầy Sư Hạnh vẫn như một bức tranh còn dang dở, cần thêm những nét cuối cùng để trở nên trọn vẹn. Chúng ta cần tiếp tục tìm kiếm, đối chiếu hồ sơ từ tỉnh, huyện và bảo tàng để khẳng định đầy đủ vai trò Tỉnh Ủy viên Tỉnh Hồng Quảng, cũng như những địa bàn hoạt động mà Thầy từng đặt chân tới - từ Quảng Ninh, Ninh Bình, Hải Dương tới Hải Phòng ngày nay. Chúng ta cũng cần trở lại Chùa Kim Bảng để xác định vị trí hầm bí mật, tìm lại dấu tích của bàn in đất sét, của những hiện vật đã đồng hành cùng Thầy trong những ngày tháng khói lửa. Và hơn thế, chúng ta phải nghiên cứu sâu hơn về mối liên kết giữa hoạt động của Thầy và mạng lưới cách mạng vùng đồng bằng sông Hồng, đệ tứ chiến khu Đông Triều, chùa Bắc Mã, chùa Côn Sơn để thấy rõ vị trí của Kim Bảng như một mắt xích quan trọng trong toàn bộ kháng chiến. Tất cả những nỗ lực ấy không chỉ nhằm hoàn thiện hồ sơ đề nghị công nhận liệt sĩ cho Thầy, mà còn để câu chuyện của Thầy bước vào sách giáo khoa, để lớp lớp con cháu mai sau được học, được tự hào, và được tiếp nối ngọn lửa từ bi - kiên trung mà Thầy đã thắp lên.

VII. Hoạt động tri ân và bảo tồn di sản (2024-2025)



Cổng làng Kim Bảng ngày nay (ảnh: Internet)

1. Khởi động hành trình tìm lại dấu xưa (2024)

Năm 2024 đánh dấu bước ngoặt trong hành trình khôi phục ký ức và tri ân Thầy Sư Hạnh. Sau nhiều thập kỷ, những câu chuyện về Thầy vốn chỉ tồn tại trong ký ức của các bậc cao niên, bắt đầu được hệ thống hóa qua các buổi họp dân, phỏng vấn nhân chứng và tìm kiếm tư liệu lưu trữ. Chi bộ Đảng Làng Kim Bảng, Ban khánh tiết Chùa Làng, và những người con xa quê đồng lòng lập kế hoạch thu thập chứng cứ, kết nối các nguồn thông tin từ Nam Sách, Hải Dương đến Quảng Ninh, Hưng Yên và các địa phương có liên quan.

Các hoạt động này không chỉ nhằm khôi phục chân dung lịch sử của Thầy Sư Hạnh mà còn tạo cơ sở để đề xuất công nhận danh hiệu Liệt sĩ và đưa tên Thầy vào danh sách nhân vật lịch sử tiêu biểu của tỉnh.

2. Sự kiện “Thăm Chùa Bắc Mã và Hành trình tìm Thầy Sư Hạnh” (15-17/05/2025)

Ngày 15/05/2025, thực hiện chủ trương bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa – cách mạng của quê hương, Chi bộ Đảng Làng Kim Bảng tổ chức chương trình đặc biệt mang tên “Thăm Chùa Bắc Mã và Hành trình tìm Thầy Sư Hạnh”. Đây là một chuyến đi mang tính chất khảo cứu, tri ân và truyền thông.

Thành phần tham dự: Đồng chí Nguyễn Quang Huân - Bí thư Chi bộ Làng Kim Bảng, các đảng viên chủ chốt, cán bộ lão thành, trụ trì chùa Kim Bảng, cùng một số người con quê hương có hiểu biết sâu sắc về Thầy. Đặc biệt, chương trình đón tiếp đồng chí Nguyễn Thị Huê - Giám đốc Bảo tàng tỉnh Hải Dương, đại

diện Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy, cùng các nhà nghiên cứu, doanh nhân, giáo viên, và người dân tâm huyết.

Ý nghĩa: Chùa Bắc Mã từng là trung tâm hoạt động của Chiến khu Trần Hưng Đạo (Đệ Tứ Chiến khu) trong thời kỳ tiền khởi nghĩa 1945. Tại đây, nhiều nhà sư như Thầy Võ Giác Thuyên, Thầy Nguyễn Văn Tuệ và có thể cả Thầy Sư Hạnh đã tham gia nuôi giấu cán bộ, bảo vệ cách mạng.

Kết quả: Chuyến đi đã bổ sung nhiều thông tin quý về mối liên kết giữa hoạt động của Thầy Sư Hạnh tại Kim Bảng với mạng lưới cách mạng liên vùng. Đây cũng là dịp để kết nối những cá nhân, tổ chức có thể hỗ trợ công tác lập hồ sơ tôn vinh Thầy.

3. Các cuộc họp bàn và hành trình điên dã liên tỉnh (tháng 06-07/2025)

Từ tháng 06 đến đầu tháng 07 năm 2025, không khí tại Làng Kim Bảng và Chùa Làng như rộn ràng hơn thường lệ. Nhiều đoàn công tác của Chi bộ Làng và Ban khánh tiết Chùa, các cụ cao tuổi đã liên tiếp tổ chức những hoạt động quy mô, vừa mang tính khảo cứu, vừa thể hiện tấm lòng tri ân với Thầy Sư Hạnh. Trước hết là những cuộc họp làng - chùa đầy ấm áp, nơi các cụ cao niên, con em xa quê, đại diện các họ tộc cùng ngồi bên nhau, ôn lại chuyện xưa, trao đổi từng chi tiết, từng kỷ niệm, rồi thống nhất một quan điểm chung: Thầy Sư Hạnh không chỉ xứng đáng được tôn thờ tại chùa, mà còn cần được vinh danh chính thức như một biểu tượng của làng.

Không dừng ở đó, các đoàn còn thực hiện những chuyến điên dã công phu tới nhiều địa phương như Quảng Ninh, Hải Dương, Ninh Bình để tìm gặp nhân chứng, nghe tận tai những câu chuyện chưa từng được ghi chép, rồi đối chiếu thông tin với hồ sơ lưu trữ tại các bảo tàng và phòng Lưu trữ lịch sử. Mỗi chuyến đi là một hành trình tìm lại mảnh ghép ký ức, có khi là một câu nói ngắn ngủi, một địa danh quen thuộc, hay một chi tiết nhỏ nhưng đủ sức soi sáng một phần lịch sử.

Tất cả những lời kể quý giá ấy đều được ghi âm, ghi hình cẩn thận, như để giữ trọn vẹn hơi thở và cảm xúc của người kể, tạo thành nguồn tư liệu gốc vừa phục vụ nghiên cứu khoa học, vừa trở thành bài học sinh động cho công tác giáo dục truyền thống trong cộng đồng. Những ngày tháng ấy, mỗi bước chân của đoàn công tác như đang đi trên cả con đường thực địa lẫn con đường ký ức, nối hiện tại với quá khứ, và chuẩn bị một nền tảng vững chắc cho tương lai vinh danh Thầy Sư Hạnh.

4. Lễ lập bàn thờ tưởng niệm Thầy Sư Hạnh tại Chùa Làng Kim Bảng (10/07/2025)

Ngày 10 tháng 7 năm 2025 (tức 16 tháng 6 năm Ất Tỵ Âm lịch), trong tiết trời đầu hạ, Chùa Làng Kim Bảng khoác lên mình một không gian đặc biệt trang nghiêm. Sau nhiều tháng ròng rã tìm kiếm và kiểm chứng thông tin, qua biết bao cuộc họp làng - chùa, sự đồng thuận đã hình thành trong lòng tất cả mọi người: phải lập bàn thờ tưởng niệm Thầy Sư Hạnh để ghi nhớ và tri ân công đức của Người.

Buổi lễ được tổ chức nơi khuôn viên cổ kính, dưới tán cây lâu năm chứng kiến bao thăng trầm lịch sử. Từng hồi chuông chùa vang lên như vọng lại tiếng thời gian, mời gọi con cháu trở về với cội nguồn. Nghi thức cúng Phật mở đầu cho buổi lễ, tiếp đến là phần tưởng niệm trong sự thành kính tuyệt đối. Các cụ cao niên, với giọng nói trầm ấm nhưng chứa chan xúc động, đã thay mặt thế hệ đi trước nhắc lại những ký ức về Thầy, về những năm tháng gian khổ mà Thầy đã âm thầm gánh vác vì quê hương. Đại diện Chi bộ cũng trang trọng phát biểu tri ân, khẳng định quyết tâm gìn giữ và lan tỏa tấm gương Thầy cho mai sau.

Khi những nén hương được dâng lên, khói hương quyện cùng ánh sáng buổi sớm tạo thành một khung cảnh linh thiêng, như kết nối người đang sống với anh linh của Thầy. Bàn thờ mới được khai mở đặt tại khu Nhà Tổ - nơi bất kỳ người dân nào cũng có thể tìm đến để chiêm bái, dâng nén tâm hương và lắng lẽ trò chuyện với Thầy. Từ giây phút ấy, Chùa Kim Bảng không chỉ là chốn cửa Phật thanh tịnh, mà còn là ngôi nhà gìn giữ ký ức, để ngọn lửa trung liệt của Thầy Sư Hạnh mãi sáng trong lòng quê hương.

5. Tác động cộng đồng và định hướng tương lai

Chuỗi hoạt động kéo dài từ năm 2024 đến 2025 đã tạo ra một hiệu ứng sâu rộng, lan tỏa từ làng Kim Bảng ra cả cộng đồng rộng lớn hơn. Trước hết, đó là sự khơi dậy niềm tự hào và ý thức lịch sử trong nhân dân, đặc biệt là thế hệ trẻ - những người vốn chỉ biết đến Thầy Sư Hạnh qua những câu chuyện rời rạc, nay đã được nghe, được chứng kiến và được chạm vào những bằng chứng sống động. Qua mỗi buổi họp làng, mỗi chuyến điền dã, ký ức về Thầy không còn nằm trong phạm vi của những nhân chứng cao tuổi, mà đã được trao truyền sang lớp hậu duệ, như một ngọn đuốc truyền tay nhau qua thời gian.

Không chỉ vậy, quá trình sưu tầm và phục dựng ký ức đã hình thành nên một mạng lưới kết nối bền chặt giữa làng, chùa, chính quyền các cấp và đội ngũ nhà nghiên cứu, tạo nên sự cộng hưởng về trí tuệ, tình cảm và trách nhiệm. Từ đây,

những dữ liệu lịch sử quý giá đã được hệ thống hóa, trở thành nền tảng vững chắc để lập hồ sơ kiến nghị công nhận liệt sĩ cho Thầy Sư Hạnh, đồng thời đề xuất các biện pháp bảo tồn những di tích gắn liền với cuộc đời và sự nghiệp của Thầy.

Nhìn về phía trước, cộng đồng đã vạch ra những định hướng cụ thể: tổ chức hội thảo khoa học cấp tỉnh để công bố và thảo luận các kết quả nghiên cứu; biên soạn và xuất bản cuốn sách chuyên khảo “Sư Hạnh - Người con ưu tú của Kim Bảng” nhằm lưu giữ toàn bộ tư liệu, hình ảnh và câu chuyện; đồng thời xây dựng tuyến tham quan “Hành trình ký ức” kết nối Chùa Kim Bảng với các di tích cách mạng trong vùng, để câu chuyện về Thầy vừa là nguồn cảm hứng giáo dục truyền thống, vừa trở thành một giá trị văn hóa - du lịch độc đáo của quê hương.

VIII. Di sản tinh thần và kiến nghị ghi nhận



Khu thờ Tổ trong khuôn viên Chùa Kim Bảng (Kim Long Tự) ngày nay (ảnh: Internet)

1. Tiếp nối truyền thống

Sau khi Thầy Sư Hạnh hy sinh, mái chùa Kim Bảng vẫn tiếp tục là điểm tựa của cách mạng. Mẹ con bà Đinh Thị Khuông và ông Lưu Quang Cảnh - những người

từng được Thầy cư mang - vẫn ở lại chùa, âm thầm gánh vác phần việc Thầy để lại. Họ tiếp tục nuôi giấu, che chở cán bộ, giữ cho ngọn lửa kháng chiến không tắt giữa vùng tạm chiếm đầy hiểm nguy. Đến tháng 1 năm 1950, khi Ủy ban Hành chính xã Ái Quốc phải sơ tán sang, chính Chùa Kim Bảng là nơi đón nhận và trở thành trụ sở làm việc tạm thời. Trong suốt thời gian đó, hai mẹ con đã hết lòng giúp đỡ, lo từng bữa cơm, chỗ ngủ, và bảo đảm an toàn cho cán bộ, như thể trả tiếp món nợ nghĩa tình với Thầy Sư Hạnh và với Tổ quốc.

Tấm lòng và sự đóng góp ấy không bị lãng quên. Năm 2014, Nhà nước đã ghi nhận công lao của bà Đinh Thị Khuông bằng việc Thủ tướng Chính phủ ký quyết định truy tặng Bằng khen vì những đóng góp to lớn trong kháng chiến chống Pháp. Đây không chỉ là phần thưởng dành riêng cho bà, mà còn là sự tri ân đối với những con người thầm lặng đã nối dài bước chân của Thầy Sư Hạnh, gìn giữ mạch nguồn cách mạng trong những năm tháng cam go nhất.

2. Ghi nhận của cộng đồng

Ngày 17 tháng 8 năm 2019, nhân kỷ niệm 70 năm ngày hy sinh của các anh hùng liệt sĩ và đồng bào làng Kim Bảng trong trận càn khốc liệt năm 1949, lãnh đạo huyện Nam Sách, chính quyền và nhân dân xã Phú Điền đã long trọng tổ chức lễ khánh thành Nhà bia tưởng niệm tại Giếng Làng Kim Bảng. Nơi đây từng chứng kiến những cảnh tra tấn man rợ và máu đổ đau thương, nhưng cũng là minh chứng ngời sáng cho tinh thần bất khuất của cha ông. Giữa không gian trang nghiêm, tiếng trống, tiếng chuông hòa cùng nhịp bước trang trọng của đoàn đại biểu và người dân, buổi lễ đã trở thành một cuộc hành hương ngược về quá khứ, để mỗi người được sống lại ký ức của làng trong những ngày khói lửa. Nhà bia không chỉ là công trình tri ân những người đã khuất, mà còn là “ngọn mốc tinh thần” để hậu thế lắng lòng tưởng nhớ, soi lại mình trong truyền thống kiên trung, và tiếp tục gìn giữ niềm tự hào của quê hương Kim Bảng.

3. Kiến nghị

Cho đến hôm nay, sự hy sinh anh dũng của Thầy Sư Hạnh vẫn chưa được ghi nhận chính thức trong hàng ngũ liệt sĩ. Đó không chỉ là một khoảng trống trong hồ sơ lịch sử, mà còn là một khoảng trống trong tâm khảm của những người từng biết, từng nghe về Thầy. Việc tiếp tục xác minh, sưu tầm tư liệu, đối chiếu nhân chứng và lập hồ sơ để ghi danh, truy tặng danh hiệu xứng đáng cho Thầy không chỉ là trách nhiệm đối với một cá nhân đã cống hiến trọn đời cho cách mạng, mà còn là bổn phận thiêng liêng của cả cộng đồng. Đây là cách để chúng ta trả lại công bằng cho một con người đã đặt Tổ quốc và nhân dân lên trên

sinh mạng của mình, đồng thời để mỗi thế hệ mai sau hiểu rằng lòng yêu nước, sự hy sinh và tinh thần “uống nước nhớ nguồn” không chỉ là lời dạy, mà đã được viết nên bằng máu và cuộc đời của những người như Thầy Sư Hạnh.

IX. Kết luận

Từ câu chuyện về Sư Hạnh, chúng ta càng thấm thía mối quan hệ máu thịt giữa đạo Phật và cách mạng Việt Nam. Trong hình hài một vị tu sĩ giữ trọn giới luật, Sư đồng thời là một chiến sĩ cách mạng kiên trung, dấn thân vào nơi hiểm nguy để bảo vệ đồng bào và gìn giữ cơ sở. Ở Thầy, đức từ bi của nhà Phật đã hòa quyện trọn vẹn với khí phách đấu tranh, để từ mái chùa thanh tịnh vang lên nhịp sống sôi sục của cách mạng. Hình ảnh ấy vừa đẹp đẽ, vừa giàu tính biểu tượng, là minh chứng rằng sức mạnh tinh thần và ý chí quật cường có thể hội tụ trong một con người bình dị.

Những cống hiến và sự hy sinh của Sư Hạnh xứng đáng được khắc sâu vào trang sử quê hương, trở thành ngọn đuốc soi đường cho hôm nay và mai sau. Và có lẽ, chính mỗi chúng ta hôm nay sẽ là người tiếp bước - bằng cách lưu giữ ký ức, kể lại câu chuyện của Thầy cho con cháu, bảo vệ những di tích gắn với lịch sử, và cùng nhau hoàn thiện hành trình tri ân để Thầy được chính thức ghi danh trong hàng ngũ liệt sĩ.

Bởi một ngày nào đó, khi con em chúng ta đứng trước bàn thờ Thầy ở Chùa Kim Bảng, ngược nhìn tên Người khắc trên bia tưởng niệm, các em sẽ biết rằng mình đang được sống trong hòa bình nhờ những người như Thầy. Và khi ấy, hạt giống từ bi và trí tuệ mà Thầy gieo sẽ tiếp tục nảy mầm, để đạo Phật mãi đồng hành cùng dân tộc, để quê hương mãi là mảnh đất của độc lập, tự do và nhân ái.

Thời gian	Sự kiện
Khoảng 1899	Sư Hạnh sinh tại huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương. Họ và tên đệm chưa rõ.
Cuối năm 1946	Trong thời kỳ toàn quốc kháng chiến, Sư Hạnh được cấp trên (tỉnh Hồng Quảng) phân công về trụ trì Chùa Kim Bảng (xã Phú Điền, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương) để hoạt động bí mật dưới hình thức nhà sư. Cư mang mẹ con bà Đinh Thị Khuông và cậu bé Lưu Quang Cảnh sơ tán đến chùa.
1946–1949	- Tổ chức nhiều hoạt động cách mạng tại chùa: in tài liệu bằng bản in đất sét, họp cán bộ bí mật, đào hầm ngầm có lối thoát ra vườn, dùng ao bèo Tây làm nơi ẩn náu. - Bố trí canh giới khi họp cán bộ, giao liên mời các đảng viên đầu tiên của Chi bộ Đảng xã Phú Điền đến họp tại chùa. Mang súng ngắn do cấp trên cấp để bảo vệ cơ sở, từng bị thương ở đùi do súng cướp cò.

Đêm 13/7/1949 (âm lịch) Rạng sáng 14/7/1949 (âm lịch)	Nhận tin quân Pháp chuẩn bị căn vào thôn Kim Bàng, Sư Hạnh xuống hầm bí mật ẩn náu. Sư chủ động rời hầm để tránh liên lụy dân làng, sang Chùa Cổ Pháp (xã Cộng Hòa) lánh địch, nhưng bị quân Pháp bắt, đưa về giam tại Chùa Si.
Ngày 14/7/1949 (âm lịch)	Bị tra tấn dã man nhưng kiên quyết không khai báo, Sư Hạnh bị địch sát hại ngay trong ngày.
Ngày 15/7/1949 (âm lịch)	Cấp trên tổ chức lễ truy điệu Sư Hạnh tại nhà cụ Thảo (thôn Kim Bàng), có sự tham dự của nhiều đảng viên và cán bộ cách mạng.
Rạng sáng 16/7/1949 (âm lịch)	Quân Pháp căn quét làng Kim Bàng, phát hiện 2 hầm bí mật, bắt 18 người (13 là đảng viên).
Ngày 16/7/1949 (âm lịch)	Cụ Hải – Chủ tịch UBHC xã Phú Điền – bị tra tấn dã man trước toàn thể dân làng Kim Bàng tại Đình trên Làng Kim Bàng và bị giết ngay trong ngày tại khu vực bãi Nghè, Làng Kim Bàng

Ngày 17/7/1949 (âm lịch)	17 người còn lại bị đưa đến sông Ba Kèo (xã Cộng Hòa) và bị xử bắn. Sự kiện này trở thành ngày giỗ trận hàng năm của làng Kim Bàng.
Tháng 1/1950	UBHC xã Ái Quốc sơ tán sang làm việc tại Chùa Kim Bàng; mẹ con bà Khuông tiếp tục nuôi giấu, hỗ trợ cán bộ.
08/4/2014	Thủ tướng Chính phủ truy tặng Bằng khen cho bà Đinh Thị Khuông vì có công giúp đỡ cách mạng trong kháng chiến chống Pháp.
26/4/2018	Chủ tịch Nước ký Quyết định truy tặng Danh hiệu Anh hùng LLVTND cho Đồng chí Lê Văn Nhân (tức Hải), Nguyên Chủ tịch UBHCKC xã Phú Điền
17/8/2019	Nhân kỷ niệm 70 năm ngày mất của các liệt sĩ và đồng bào Kim Bàng, khánh thành Nhà bia tưởng niệm tại các Anh hùng Liệt sĩ và đồng bào đã hy sinh tại Khu vực Giếng Làng Kim Bàng.
10/7/2025 (16/6 Ất Tỵ)	Lập bàn thờ tưởng niệm Thầy Sư Hạnh tại Chùa Làng Kim Bàng
Đến nay	Sự hy sinh của Sư Hạnh vẫn chưa được chính thức ghi danh, chưa được biết gia đình và thân nhân, cán bộ và nhân dân Làng Kim Bàng tha thiết đề nghị các cơ quan chức năng xác minh, truy tặng danh hiệu xứng đáng.

Bảng mốc sự kiện về Sư Hạnh - Trụ trì Chùa Kim Bàng

Tác giả: **GS.TS. Đặng Vũ Cảnh Khanh**

Tham luận tại Hội thảo khoa học "Đạo Phật Với Cách Mạng Việt Nam" tổ chức ngày 25/08/2025, tại chùa Quán Sứ, Hà Nội

Chú thích:

1) Chủ tịch Quỹ Văn hiến Việt Nam